

CÔNG TY TNHH CHAVELLY VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CHAVELLY VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM CHAVELLY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CHAVELLY VN CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109011151

3. Ngày thành lập: 03/12/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Chợ, Xã Phú Cường, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0963438333

Fax:

Email: chavellyvn@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn xe đạp và phụ tùng xe đạp	4649
2.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
3.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
4.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất; - Thiết kế thời trang	7410(Chính)
5.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
6.	Quảng cáo	7310
7.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
10.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
11.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
12.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
13.	In ấn	1811

14.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
15.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
16.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Không bao gồm: hoạt động của nhà báo, sản xuất phim, phòng trà ca nhạc).	9000
17.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
19.	Xây dựng nhà để ở	4101
20.	Xây dựng nhà không để ở	4102
21.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
22.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
23.	Xây dựng công trình điện	4221
24.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
25.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
26.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
27.	Xây dựng công trình thủy	4291
28.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
29.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
30.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời.	4299
31.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
32.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
33.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu hàng hoá - Đại diện thương nhân - Ủy thác mua bán hàng hóa - Nhượng quyền thương mại	8299
35.	Phá dỡ	4311
36.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
37.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
38.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
39.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ đấu giá)	4610

40.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: - Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai;	1104
41.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm kinh doanh quán bar)	4723
42.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (Không bao gồm kinh doanh các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường) - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
43.	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: - Xử lý nước thải;	3700
44.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép (trừ may mặc)	4641
45.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
46.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
47.	Sản xuất giày, dép	1520
48.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sửa chữa quần áo; - Sửa chữa xe đạp;	9529
49.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất đồ tĩa trang trí: vải viền, quả tua, - Sản xuất nỉ, - Sản xuất vải quần áo dễ co giãn,	1399
50.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
51.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
52.	Sản xuất xe đạp và xe cho người khuyết tật	3092
53.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
54.	Bán mô tô, xe máy (Trừ đầu giá)	4541
55.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ đầu giá)	4543

56.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ xe đạp, kể cả xe đạp điện; - Bán lẻ phụ tùng xe đạp, kể cả phụ tùng xe đạp điện.	4773
57.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ đầu giá)	4774

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ MẠN _____ Giới tính: Nữ
 Chức danh: Giám đốc
 Sinh ngày: 22/02/1989 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân
 Số giấy chứng thực cá nhân: 038189002197
 Ngày cấp: 20/02/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà B19, Chợ Phú Cường, Xã Phú Cường, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 Chỗ ở hiện tại: Số nhà B19, Chợ Phú Cường, Xã Phú Cường, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội